

Số: *1124*/TB-BVĐK

Triệu Sơn, ngày 28 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO

Kết quả xét tuyển viên chức và danh sách dự kiến thí sinh trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức, HĐLĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP (đợt 1) năm 2020

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hoá ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Văn bản số 15388/UBND-THKH ngày 03/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn năm 2020; Phương án số 977/PA-BVĐK ngày 12/11/2020 của Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn về việc tuyển dụng viên chức, HĐLĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP (đợt 1) năm 2020,

Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn thông báo kết quả xét tuyển viên chức, HĐLĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP (đợt 1) năm 2020, cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển:

- Số thí sinh đăng ký xét tuyển: 84 người.
- Số thí sinh tham dự phỏng vấn: 78 người.
- Số thí sinh không tham dự phỏng vấn: 05 người.

(Có danh sách kèm theo)

2. Dự kiến thí sinh trúng tuyển: 56 người

+ Bác sĩ hạng III (V.08.01.03):	18 người
+ Dược sĩ hạng IV (V.08.08.23):	01 người
+ Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12):	06 người
+ Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13):	18 người
+ Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19):	01 người
+ Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16):	01 người
+ Kế toán viên (06.031):	03 người
+ Kế toán viên cao đẳng (06.032):	03 người
+ Chuyên viên (01.003):	02 người
+ Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP:	
- Sửa chữa điện nước, bảo trì thiết bị:	01 người
- Hộ lý:	02 người

(Có danh sách kèm theo)

2. Các thí sinh có ý kiến về kết quả xét tuyển đề nghị gửi đơn đề nghị đến Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn trong thời gian quy định, để xem xét, giải quyết.

Lưu ý:

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn.
- Không giải quyết đơn đề nghị gửi sau thời hạn nêu trên.

Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn thông báo nội dung trên để các thí sinh tham dự xét tuyển biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các thí sinh tham dự xét tuyển;
- Thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Lưu HĐTD.

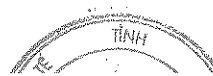


Nguyễn Ngọc Hân

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN TRIỆU SON
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐIỂM XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC, HĐLĐ THEO NGHỊ ĐỊNH 68/2000/NĐ-CP (ĐỢT 1) NĂM 2020
(Kèm theo Thông báo số 1424 /TB-BVĐK ngày 28 /12/2020 của Giám đốc BVĐK huyện Triệu Sơn)

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	
		Nam	Nữ						Bảng số	Bảng chữ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=8+9	11
	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)									
1	Quách Thị Thu		20/09/1995	Thành Minh, Thạch Thành, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	92.00	5	97.00	Chín mươi bảy điểm
2	Phạm Văn Hoài	16/11/1992		Mỹ Tân, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	86.00	5	91.00	Chín mươi một điểm
3	Phùng Đình Khởi	30/03/1994		Xuân Dương, Thường Xuân, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	81.50		81.50	Tám mươi một phẩy năm điểm
4	Nguyễn Thị Lan Dung		15/05/1996	Cẩm Bình, Cẩm Thủy, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	81.00		81.00	Tám mươi một điểm
5	Lê Thị Oanh		26/04/1996	Thiệu Hòa, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	80.00		80.00	Tám mươi điểm
6	Lê Thị Minh		01/03/1996	SN 255, Phố Lê Lợi, TT Triệu Sơn, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	76.50		76.50	Bảy mươi sáu phẩy năm điểm
7	Hoàng Ngọc Hà		10/12/1996	TT Bến Sung, Như Thanh, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	72.50		72.50	Bảy mươi hai phẩy năm điểm
8	Lê Thị Thùy Dung		30/10/1995	Hoàng Quỳ, Hoàng Hóa, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	69.50		69.50	Sáu mươi chín phẩy năm điểm
9	Vì Văn Số	20/05/1995		Yên Thắng, Lang Chánh, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	64.50	5	69.50	Sáu mươi chín phẩy năm điểm
10	Nguyễn Thị Diệu Yên		30/06/1995	51C Mai An Tiêm, P.Lam Sơn, TP Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	67.00		67.00	Sáu mươi bảy điểm
11	Nguyễn Thị Hải		07/04/1996	Thạch Cẩm, Thạch Thành, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	60.00	5	65.00	Sáu mươi lăm điểm



TT	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	
			Nam	Nữ						Bảng số	Bảng chữ
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10=8+9	11
12	Trịnh Thị	Phượng		10/08/1995	Quang Trung, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	64.50		64.50	Sáu mươi tư phẩy năm điểm
13	Bùi Anh	Dũng	12/05/1995		Hợp Thành, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	55.50	5	60.50	Năm mươi lăm phẩy năm điểm
14	Nguyễn Thị	Vân		25/05/1995	Ngọc Phụng, Thường Xuân, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	60.00		60.00	Sáu mươi điểm
15	Cao Văn	Trường	15/06/1993		Mậu Lâm, Như Thanh, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	54.50	5	59.50	Năm mươi chín phẩy năm điểm
16	Phạm Xuân	Thành	27/07/1993		TT Ngọc Lặc, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	53.50	5	58.50	Năm mươi tám phẩy năm điểm
17	Lê Thị	Mai		10/8/1996	Dân Chính, Thiệu Quý, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	57.00		57.00	Năm mươi bảy điểm
18	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn		02/10/1995	Mỹ Trinh, Phù Mỹ, Bình Định	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	55.00		55.00	Năm mươi lăm điểm
19	Nguyễn Thị	Chinh		28/04/1995	Thiệu Hòa, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	0.00		0.00	Không điểm
20	Lê Sỹ	Anh	08/02/1994		Phúc Gia, Nam Giang, Thọ Xuân, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III				Không dự xét tuyển
21	Nguyễn Thị	Nga		04/01/1994	TT Rừng Thông, Đông Sơn, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III				Không dự xét tuyển
22	Lê Như	Son	21/01/1992		Thọ Dân, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III				Không dự xét tuyển
	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)										
1	Lê Thị	Hằng		24/10/1996	Thọ Dân, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	75.00		75.00	Bảy mươi lăm điểm
2	Trịnh Thị	Thu		18/08/1996	256/77 Hải Thượng Lãn Ông, P. Đông Vệ, TP. Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	70.00		70.00	Bảy mươi điểm
3	Lê Thị Quỳnh	Anh		11/08/1997	TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	69.00		69.00	Sáu mươi chín điểm

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	
		Nam	Nữ						Bảng số	Bảng chữ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=8+9	11
4	Nguyễn Thị Thơm		16/10/1996	Triệu Thành, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	65.50		65.50	Sáu mươi lăm phẩy năm điểm
5	Nguyễn Thu Hương		15/06/1991	Thọ Tiến, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	61.00		61.00	Sáu mươi một điểm
6	Lê Thị Thà		22/09/1998	Dân Lý, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	57.50		57.50	Năm mươi bảy phẩy năm điểm
7	Lê Thị Hồng		10/06/1995	Xuân Thịnh, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	35.50		35.50	Ba mươi lăm phẩy năm điểm
8	Lê Thị Dịu		13/10/1994	Hợp Thành, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	30.50		30.50	Ba mươi phẩy năm điểm
9	Lê Thị Ánh Tuyết		01/08/1998	Tiến Nông, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	27.00		27.00	Hai mươi bảy điểm
10	Trịnh Thị Trang		25/08/1993	Thọ Vực, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III				Không dự xét tuyển
	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)									
1	Lê Thị Bình		03/07/1989	Tân Tiến, TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	69.00		69.00	Sáu mươi chín điểm
2	Vũ Thị Bích		21/09/1991	Quảng Thịnh, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	67.00		67.00	Sáu mươi bảy điểm
3	Nguyễn Thị Thu		27/03/1989	Thôn 1, Minh Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	63.00		63.00	Sáu mươi ba điểm
4	Hà Thị Quỳnh		11/07/1992	SN 132 Phố Giắt, TT Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	62.00		62.00	Sáu mươi hai điểm
5	Lê Thị Lan		05/03/1991	SN 136, Phố Lê Lợi, TT Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	61.50		61.50	Sáu mươi một phẩy năm điểm
6	Hoàng Thị Loan		25/10/1993	122 phố Lê Lợi, TT. Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	61.00		61.00	Sáu mươi một điểm
7	Mai Thị Tính		20/09/1988	Xóm 4, Dân Quyền, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	60.00		60.00	Sáu mươi điểm

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	
		Nam	Nữ						Bảng số	Bảng chữ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=8+9	11
8	Nguyễn Việt Hoàng	21/12/1998		Đồng Lợi, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	59.50		59.50	Năm mươi chín phẩy năm điểm
9	Lê Thị Hà		12/12/1979	Số 215, Phố Bà Triệu, TT Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	54.00	5	59.00	Năm mươi chín điểm
10	Nguyễn Thị Hiền		12/08/1997	Dân Lực, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	59.00		59.00	Năm mươi chín điểm
11	Lê Tuấn Hiếu	24/08/1996		Thọ Dân, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	56.50	2.5	59.00	Năm mươi chín điểm
12	Lê Thanh Tùng	09/09/1994		SN 241 Lê Lợi, TT Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	58.00		58.00	Năm mươi tám điểm
13	Lê Thị Yến		25/10/1994	Khu phố 2, TT Nưa, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	58.00		58.00	Năm mươi tám điểm
14	Lê Thị Linh		21/01/1999	Hợp Thắng, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	57.50		57.50	Năm mươi bảy phẩy năm điểm
15	Hà Minh Lương	07/02/1995		Hợp Thành, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	56.00		56.00	Năm mươi sáu điểm
16	Lê Thúy Hiền		09/06/1996	Hoàng Cát, Hoàng Hóa, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	55.50		55.50	Năm mươi lăm phẩy năm điểm
17	Nguyễn Thị Thắm		30/01/1993	Đồng Tiến, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	54.00		54.00	Năm mươi tư phẩy năm điểm
18	Đậu Hồng Ngọc		23/05/1996	Vân Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	53.00		53.00	Năm mươi ba điểm
19	Trần Thị Oanh		07/09/1990	Xóm 4, Thọ Phú, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	38.00		38.00	Ba mươi tám điểm
20	Đặng Thị Hồng Tuyên		21/09/1992	TT Triệu Sơn, Triệu Sơn Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	28.00		28.00	Hai mươi tám điểm
21	Nguyễn Thị Thu		27/01/1999	Dân Lực, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	15.00		15.00	Mười lăm điểm

TT	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	
			Nam	Nữ						Bảng số	Bảng chữ
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10=8+9	11
1	Vũ Quốc	Huy	22/03/1988		Phổ Giắt, TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên	74.00		74.00	Bảy mươi tư điểm
2	Nguyễn Xuân	Dũng	21/12/1990		Phổ Giắt, TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên	65.00		65.00	Sáu mươi lăm điểm
3	Mai Linh	Giang		05/05/1993	TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên	61.00		61.00	Sáu mươi một điểm
4	Lê Thị Thanh	Linh		08/07/1992	Thôn 6, Thọ Tân, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên	31.00		31.00	Ba mươi một điểm
5	Lê Thị	Tươi		07/07/1990	Hòa Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên	25.00		25.00	Hai mươi lăm điểm
6	Lê Thị Ngọc	Dung		01/06/1997	Thọ Vực, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên	6.00		6.00	Sáu điểm
	Kế toán viên cao đẳng (06.032)										
1	Nguyễn Hoài	Thương		03/07/1994	Khu phố 8, TT Nưa, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên cao đẳng	60.00		60.00	Sáu mươi điểm
2	Lê Thanh	Hà		19/08/1989	Thọ Thề, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng kế toán	Kế toán viên cao đẳng	57.50		57.50	Năm mươi bảy phẩy năm điểm
3	Hoàng Thị	Hoan		18/10/1980	Phổ Bà Triệu, TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên cao đẳng	54.00		54.00	Năm mươi tư điểm
4	Thiều Thị Thúy	Hường		08/05/1992	Đồng Thắng, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên cao đẳng	22.00		22.00	Hai mươi hai điểm
	Hộ lý										
2	Lê Thị	Thảo		02/07/1979	Thôn 2, Thọ Tân, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Trung cấp chuyên nghiệp	Hộ lý	63.00		63.00	Sáu mươi ba điểm
1	Lê Thị	Nhung		01/04/1983	Thôn 5, Minh Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Trung cấp điều dưỡng	Hộ lý	56.00		56.00	Năm mươi sáu điểm

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	
		Nam	Nữ						Bảng số	Bảng chữ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=8+9	11
3	Đào Thanh Thảo		31/07/1984	Phố Lê Lợi, TT.Triệu Sơn, Thanh Hóa	Trung cấp chuyên nghiệp	Hộ lý	28.00		28.00	Hai mươi tám điểm
	Lái xe									
1	Phạm Khắc Hoàng	12/11/1984		316, Phố Bà Triệu, TT Triệu Sơn, Thanh Hóa	Lái xe hạng C	Lái xe	14.00		14.00	Mười bốn điểm
2	Lê Hữu Luật	06/08/1986		Châu Cương, Hợp Thắng, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Lái xe hạng C	Lái xe	12.00		12.00	Mười hai điểm
	Điện nước, bảo trì thiết bị									
1	Lê Trạc Đạt	17/03/1996		Xuân Thịnh, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Trung cấp Điện công nghiệp	Sửa chữa điện, nước, bảo trì thiết bị	70.00		70.00	Bảy mươi điểm

THƯ KÝ

Trịnh Duy An

Triệu Sơn, ngày 28 tháng 12 năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Ngọc Hân

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN TRIỆU SƠN
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

DANH SÁCH DỰ KIẾN THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC, HỖLĐ THEO NGHỊ ĐỊNH 68/2000/NĐ-CP (ĐỢT 1) NĂM 2020
(Kèm theo Thông báo số 1124/TB-BVĐK ngày 28/12/2020 của Giám đốc BVĐK huyện Triệu Sơn)

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày tháng năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	
		Nam	Nữ						Bảng số	Bảng chữ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=8+9	11
	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)									
1	Quách Thị Thu		20/09/1995	Thành Minh, Thạch Thành, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	92.00	5	97.00	Chín mươi bảy điểm
2	Phạm Văn Hoài	16/11/1992		Mỹ Tân, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	86.00	5	91.00	Chín mươi một điểm
3	Phùng Đình Khởi	30/03/1994		Xuân Dương, Thường Xuân, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	81.50		81.50	Tám mươi một phẩy năm điểm
4	Nguyễn Thị Lan Dung		15/05/1996	Cẩm Bình, Cẩm Thủy, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	81.00		81.00	Tám mươi một điểm
5	Lê Thị Oanh		26/04/1996	Thiệu Hòa, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	80.00		80.00	Tám mươi điểm
6	Lê Thị Minh		01/03/1996	SN 255, Phố Lê Lợi, TT Triệu Sơn, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	76.50		76.50	Bảy mươi sáu phẩy năm điểm
7	Hoàng Ngọc Hà		10/12/1996	TT Bến Sung, Như Thanh, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	72.50		72.50	Bảy mươi hai phẩy năm điểm
8	Lê Thị Thùy Dung		30/10/1995	Hoàng Quỳ, Hoàng Hóa, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	69.50		69.50	Sáu mươi chín phẩy năm điểm
9	Vi Văn Số	20/05/1995		Yên Thắng, Lang Chánh, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	64.50	5	69.50	Sáu mươi chín phẩy năm điểm
10	Nguyễn Thị Diệu Yến		30/06/1995	51C Mai An Tiêm, P.Lam Sơn, TP Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	67.00		67.00	Sáu mươi bảy điểm
11	Nguyễn Thị Hải		07/04/1996	Thạch Cẩm, Thạch Thành, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	60.00	5	65.00	Sáu mươi lăm điểm

12	Trịnh Thị	Phượng		10/08/1995	Quang Trung, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	64.50		64.50	Sáu mươi tư phẩy năm điểm
13	Bùi Anh	Dũng	12/05/1995		Hợp Thành, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	55.50	5	60.50	Năm mươi lăm phẩy năm điểm
14	Nguyễn Thị	Vân		25/05/1995	Ngọc Phụng, Thường Xuân, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	60.00		60.00	Sáu mươi điểm
15	Cao Văn	Trường	15/06/1993		Mậu Lâm, Như Thanh, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	54.50	5	59.50	Năm mươi chín phẩy năm điểm
16	Phạm Xuân	Thành	27/07/1993		TT Ngọc Lặc, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	53.50	5	58.50	Năm mươi tám phẩy năm điểm
17	Lê Thị	Mai		10/8/1996	Dân Chính, Thiệu Quý, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	57.00		57.00	Năm mươi bảy điểm
18	Nguyễn Thị Thanh	Nhân		02/10/1995	Mỹ Trinh, Phù Mỹ, Bình Định	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III	55.00		55.00	Năm mươi lăm điểm
	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)										
1	Lê Thị	Hằng		24/10/1996	Thọ Dân, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	75.00		75.00	Bảy mươi lăm điểm
2	Trịnh Thị	Thu		18/08/1996	256/77 Hải Thượng Lãn Ông, P. Đông Vệ, TP. Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	70.00		70.00	Bảy mươi điểm
3	Lê Thị Quỳnh	Anh		11/08/1997	TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	69.00		69.00	Sáu mươi chín điểm
4	Nguyễn Thị	Thơm		16/10/1996	Triệu Thành, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	65.50		65.50	Sáu mươi lăm phẩy năm điểm
5	Nguyễn Thu	Hương		15/06/1991	Thọ Tiến, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	61.00		61.00	Sáu mươi một điểm
6	Lê Thị	Thà		22/09/1998	Dân Lý, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	57.50		57.50	Năm mươi bảy phẩy năm điểm
	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)										
1	Lê Thị	Bình		03/07/1989	Tân Tiến, TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	69.00		69.00	Sáu mươi chín điểm
2	Vũ Thị	Bích		21/09/1991	Quảng Thịnh, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	67.00		67.00	Sáu mươi bảy điểm

3	Nguyễn Thị Thu		27/03/1989	Thôn 1, Minh Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	63.00		63.00	Sáu mươi ba điểm
4	Hà Thị Quỳnh		11/07/1992	SN 132 Phố Giắt, TT Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	62.00		62.00	Sáu mươi hai điểm
5	Lê Thị Lan		05/03/1991	SN 136, Phố Lê Lợi, TT Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	61.50		61.50	Sáu mươi một phẩy năm điểm
6	Hoàng Thị Loan		25/10/1993	122 phố Lê Lợi, TT. Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	61.00		61.00	Sáu mươi một điểm
7	Mai Thị Tính		20/09/1988	Xóm 4, Dân Quyền, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	60.00		60.00	Sáu mươi điểm
8	Nguyễn Việt Hoàng	21/12/1998		Đồng Lợi, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	59.50		59.50	Năm mươi chín phẩy năm điểm
9	Lê Thị Hà		12/12/1979	Số 215, Phố Bà Triệu, TT Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	54.00	5	59.00	Năm mươi chín điểm
10	Nguyễn Thị Hiền		12/08/1997	Dân Lực, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	59.00		59.00	Năm mươi chín điểm
11	Lê Tuấn Hiếu	24/08/1996		Thọ Dân, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	56.50	2.5	59.00	Năm mươi chín điểm
12	Lê Thanh Tùng	09/09/1994		SN 241 Lê Lợi, TT Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	58.00		58.00	Năm mươi tám điểm
13	Lê Thị Yên		25/10/1994	Khu phố 2, TT Nưa, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	58.00		58.00	Năm mươi tám điểm
14	Lê Thị Linh		21/01/1999	Hợp Thắng, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	57.50		57.50	Năm mươi bảy phẩy năm điểm
15	Hà Minh Lương	07/02/1995		Hoệp Thành, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	56.00		56.00	Năm mươi sáu điểm
16	Lê Thúy Hiền		09/06/1996	Hoảng Cát, Hoảng Hóa, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	55.50		55.50	Năm mươi lăm phẩy năm điểm
17	Nguyễn Thị Thắm		30/01/1993	Đồng Tiến, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	54.00		54.00	Năm mươi tư phẩy năm điểm
18	Đậu Hồng Ngọc		23/05/1996	Vân Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	53.00		53.00	Năm mươi ba điểm
	Được sĩ hạng IV (V.08.08.23)									

1	Nguyễn Thị Hồng		26/05/1997	Chí Cường 1, Thiệu Quang, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	Cao đẳng dược	Dược sĩ hạng IV	55.00		55.00	Năm mươi lăm điểm
	Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19)									
1	Lê Thanh Thư		19/11/1998	Thái Hòa, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng Xét nghiệm Y học	Kỹ thuật y hạng IV	54.00		54.00	Năm mươi tư điểm
	Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)									
1	Lê Thị Xoan		05/10/1989	Hợp Thắng, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	59.00		59.00	Năm mươi chín điểm
	Chuyên viên (01.003)									
1	Nguyễn Hữu Trọng	20/12/1984		Quảng Đại, Sầm Sơn, Thanh Hóa	Điện tử động hóa XNCN	Chuyên viên	59.00		59.00	Năm mươi chín điểm
2	Nguyễn Ngọc Anh	06/07/1985		Thọ Lâm, Thọ Xuân, Thanh Hóa	Cử nhân CNTT	Chuyên viên	58.00		58.00	Năm mươi tám điểm
	Kế toán viên (06.031)									
1	Vũ Quốc Huy	22/03/1988		Phổ Giắt, TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên	74.00		74.00	Bảy mươi tư điểm
2	Nguyễn Xuân Dũng	21/12/1990		Phổ Giắt, TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên	65.00		65.00	Sáu mươi lăm điểm
3	Mai Linh Giang		05/05/1993	TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên	61.00		61.00	Sáu mươi một điểm
	Kế toán viên cao đẳng (06.032)									
1	Nguyễn Hoài Thương		03/07/1994	Khu phố 8, TT Nưa, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên cao đẳng	60.00		60.00	Sáu mươi điểm
2	Lê Thanh Hà		19/08/1989	Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cao đẳng kế toán	Kế toán viên cao đẳng	57.50		57.50	Năm mươi bảy phẩy năm điểm
3	Hoàng Thị Hoan		18/10/1980	Phổ Bà Triệu, TT Triệu Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân kế toán	Kế toán viên cao đẳng	54.00		54.00	Năm mươi tư điểm

	Hộ lý									
2	Lê Thị Thảo		02/07/1979	Thôn 2, Thọ Tân, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Trung cấp chuyên nghiệp	Hộ lý	63.00		63.00	Sáu mươi ba điểm
1	Lê Thị Nhung		01/04/1983	Thôn 5, Minh Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Trung cấp điều dưỡng	Hộ lý	56.00		56.00	Năm mươi sáu điểm
	Điện nước, bảo trì thiết bị									
1	Lê Trạc Đạt	17/03/1996		Xuân Thịnh, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Trung cấp Điện công nghiệp	Sửa chữa điện, nước, bảo trì thiết bị	70.00		70.00	Bảy mươi điểm

THƯ KÝ

Trịnh Duy An

Triệu Sơn, ngày tháng 12 năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Ngọc Hân

